

# HUST

**ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI**

HANOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

ONE LOVE. ONE FUTURE.





**ĐẠI HỌC**  
**BÁCH KHOA HÀ NỘI**  
HANOI UNIVERSITY  
OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

# C BASIC

CÂY TÌM KIẾM

ONE LOVE. ONE FUTURE.

# NỘI DUNG

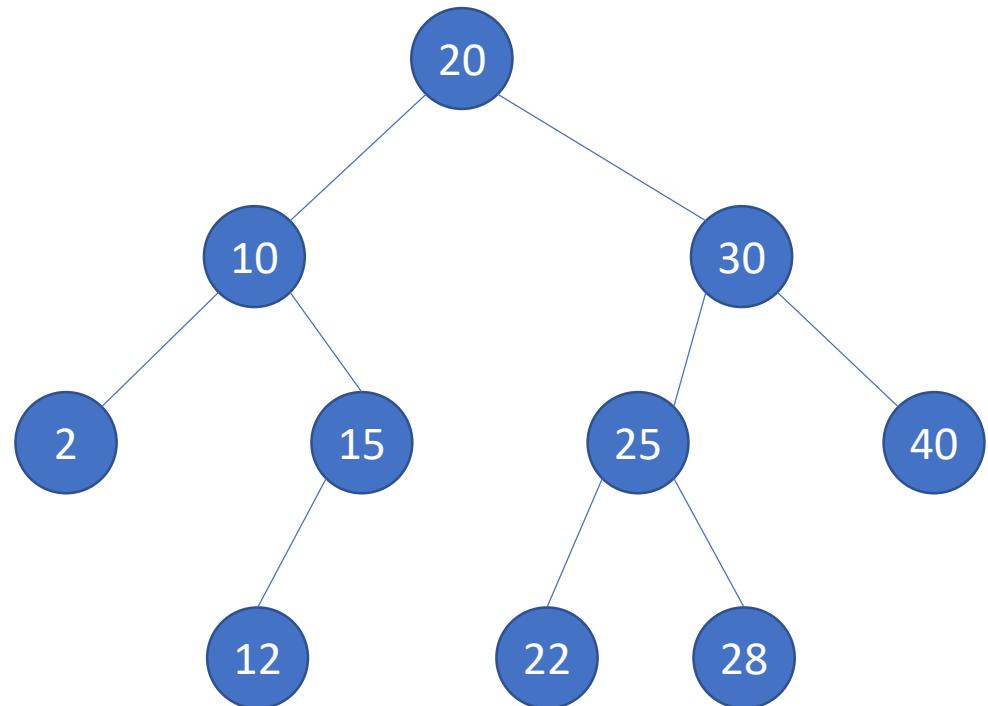
- Cây nhị phân tìm kiếm
- Bài tập thao tác thêm khóa vào cây nhị phân tìm kiếm (P.06.14.01)
- Bài tập thao tác thêm, loại bỏ khóa khỏi cây nhị phân tìm kiếm (P.06.14.02)
- Bài tập dựng cây nhị phân tìm kiếm dựa vào dãy khóa duyệt theo thứ tự trước (P.06.14.03)



# CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM

- Cây nhị phân tìm kiếm
  - Khóa của mỗi nút lớn hơn khóa tất cả các nút của cây con trái và nhỏ hơn khóa tất cả các nút của cây con phải
- Cấu trúc dữ liệu mỗi nút

```
struct Node {  
    key // khóa của nút  
    leftChild // con trỏ/tham chiếu đến nút con trái  
    rightChild //con trỏ/tham chiếu đến nút con phải  
}
```



# CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM

- Tìm kiếm một khóa k trên cây nhị phân tìm kiếm
  - Nếu k bằng khóa của nút gốc thì trả về con trỏ đến nút gốc
  - Nếu k lớn hơn khóa của nút gốc thì tìm kiếm khóa k trên cây con phải (đệ quy)
  - Nếu k nhỏ hơn khóa của nút gốc thì tìm kiếm khóa k trên cây con trái (đệ quy)

```
Find(r, k) {  
    if r = NULL then return NULL;  
    if r.key = k then return r;  
    if r.key < k then  
        return Find(r.rightChild, k);  
    else  
        return Find(r.leftChild, k);  
}
```



# CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM

- Thêm một khóa k vào cây nhị phân tìm kiếm
  - Nếu cây là rỗng thì ta tạo mới nút có khóa bằng k và trả về con trỏ/tham chiếu đến nút mới tạo này
  - Nếu k bằng khóa của nút gốc thì trả về con trỏ đến nút gốc (khóa tồn tại thì không thêm nữa)
  - Nếu k lớn hơn khóa của nút gốc thì thêm khóa k vào cây con phải (đệ quy)
  - Nếu k nhỏ hơn khóa của nút gốc thì thêm khóa k vào cây con trái (đệ quy)

```
Insert(r, k) {  
    if r = NULL then return Node(k);  
    if r.key = k then return r;  
    if r.key < k then  
        r.rightChild = Insert(r.rightChild, k);  
    else  
        r.leftChild = Insert(r.leftChild, k);  
    return r;  
}
```



# CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM

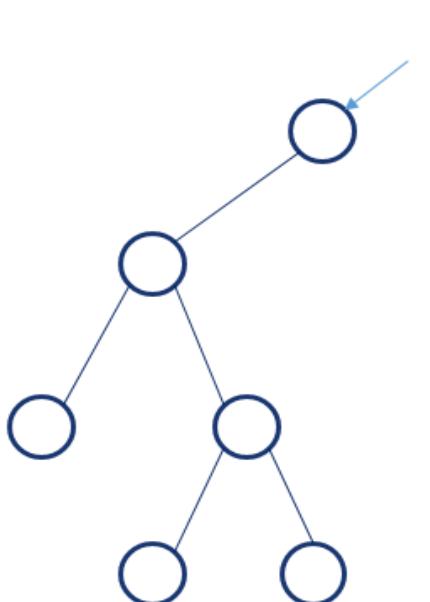
- Loại bỏ một nút có khóa bằng  $k$  khỏi cây nhị phân tìm kiếm
  - Nếu cây là rỗng thì ta trả về con trỏ NULL
  - Nếu  $k$  lớn hơn khóa của nút gốc thì thực hiện loại bỏ nút có khóa bằng  $k$  trên cây con phải (đệ quy)
  - Nếu  $k$  nhỏ hơn khóa của nút gốc thì thực hiện loại bỏ nút có khóa bằng  $k$  trên cây con trái (đệ quy)
  - Nếu  $k$  bằng khóa của nút gốc
    - Tìm nút có khóa lớn nhất trên cây con trái hoặc nút có khóa nhỏ nhất trên cây con phải để thay thế vào nút gốc

```
Remove(r, k) {  
    if r = NULL then return NULL;  
    if r.key = k then  
        return RemoveRoot(r);  
    if r.key < k then  
        r.rightChild = Remove(r.rightChild, k);  
    else  
        r.leftChild = Remove(r.leftChild, k);  
    return r;  
}
```



# CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM

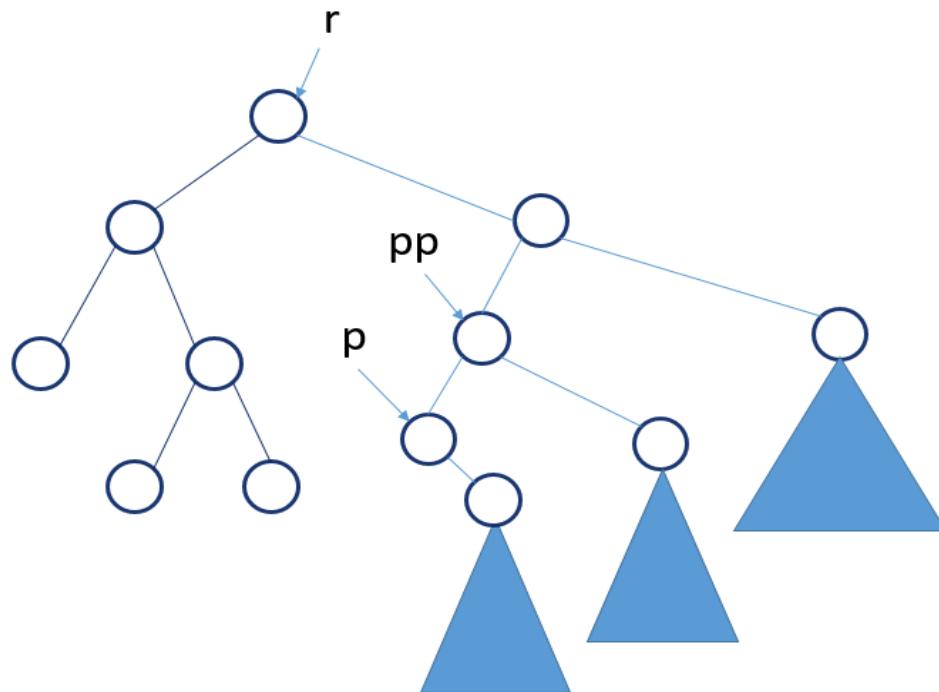
- Loại bỏ một nút gốc của một cây nhị phân tìm kiếm
  - Nếu nút gốc không có con phải thì trả về con trái/tham chiếu đến nút con trái



```
RemoveRoot(r) {  
    if r = NULL then return NULL;  
    tmp = r;  
    if r.rightChild = NULL then {  
        r = r.leftChild; free(tmp); return r;  
    }  
    p = r.rightChild; pp = r;  
    if p.leftChild = NULL then {  
        r.key = p.key; tmp = p; r.rightChild = p.rightChild;  
        free(tmp); return r;  
    }  
    while p.leftChild != NULL do { pp = p; p = p.leftChild; }  
    pp.leftChild = p.rightChild; r.key = p.key; free(p);  
    return r;  
}
```

# CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM

- Loại bỏ một nút gốc của một cây nhị phân tìm kiếm
  - Nếu nút gốc có nút con phải thì tìm nút có khóa nhỏ nhất của cây con phải để thay thế nút gốc



```
RemoveRoot(r) {  
    if r = NULL then return NULL;  
    tmp = r;  
    if r.rightChild = NULL then {  
        r = r.leftChild; free(tmp); return r;  
    }  
    p = r.rightChild; pp = r;  
    if p.leftChild = NULL then {  
        r.key = p.key; tmp = p; r.rightChild = p.rightChild;  
        free(tmp); return r;  
    }  
    while p.leftChild != NULL do { pp = p; p = p.leftChild; }  
    pp.leftChild = p.rightChild; r.key = p.key; free(p);  
    return r;  
}
```

# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM

- Cho một cây nhị phân tìm kiếm T (bắt đầu từ cây rỗng). Thực hiện 1 dãy các thao tác thêm khóa vào T và duyệt theo thứ tự trước, thứ tự sau trên T
  - insert k: thêm nút có khóa bằng k vào T (nếu nút có khóa k chưa tồn tại)
  - preorder: in dãy khóa được thăm bằng duyệt theo thứ tự trước trên T (sau mỗi khóa ghi ra 1 ký tự SPACE)
  - postorder: in dãy khóa được thăm bằng duyệt theo thứ tự sau trên T (sau mỗi khóa ghi ra 1 ký tự SPACE)
- Dữ liệu
  - Mỗi dòng chứa thông tin về 1 thao tác thuộc 1 trong 3 dạng trên
  - Dữ liệu vào kết thúc bởi dòng chứa #
- Kết quả
  - Ghi ra trên mỗi dòng, kết quả của 1 thao tác preorder và postorder gấp ở đầu vào

stdin	stdout
insert 5	5 2 1 9
insert 9	1 3 2 8 9 5
insert 2	
insert 1	
preorder	
insert 8	
insert 5	
insert 3	
postorder	
#	

# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM -

## MÔ GIẢ

- Thuật toán
  - Mỗi bước lắp, đọc thông tin về 1 thao tác ở đầu vào và thực hiện thao tác chèn hoặc duyệt cây tương ứng.

```
Run() {  
    root = NULL;  
    while true do {  
        cmd = read a string from stdin;  
        if cmd = "#" then break;  
        if cmd = "insert" then {  
            k = read an integer from stdin;  
            root = Insert(root, k);  
        }else if cmd = "preorder" then  
            PreOrder(root);  
        else if cmd = "postorder" then  
            PostOrder(root);  
    }  
}
```



# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM -

CODE

```
#include <stdio.h>
#include <stdlib.h>
#include <string.h>
typedef struct Node{
    int key;
    struct Node* leftChild;
    struct Node* rightChild;
}Node;
Node* root;
Node* makeNode(int k){
    Node* p = (Node*)malloc(sizeof(Node));
    p->key = k; p->leftChild = NULL;
    p->rightChild = NULL;
    return p;
}
```

```
Node* insert(Node* r, int k){
    if(r == NULL) r = makeNode(k);
    else if(r->key > k)
        r->leftChild = insert(r->leftChild, k);
    else if(r->key < k)
        r->rightChild = insert(r->rightChild,k);
    return r;
}
```



# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM -

CODE

```
void preOrder(Node* r){  
    if(r == NULL) return;  
    printf("%d ",r->key);  
    preOrder(r->leftChild);  
    preOrder(r->rightChild);  
}  
  
void postOrder(Node*r){  
    if(r == NULL) return;  
    postOrder(r->leftChild);  
    postOrder(r->rightChild);  
    printf("%d ",r->key);  
}
```

```
int main(){  
    root = NULL;  
    while(1){  
        char cmd[256];  
        scanf("%s",cmd);  
        if(strcmp(cmd,"#") == 0) break;  
        else if(strcmp(cmd,"insert") == 0){  
            int k;  scanf("%d",&k);  root = insert(root,k);  
        }else if(strcmp(cmd,"preorder")==0){  
            preOrder(root);  printf("\n");  
        }else if(strcmp(cmd,"postorder")==0){  
            postOrder(root);  printf("\n");  
        }  
    }  
    return 0;  
}
```



# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM, LOẠI BỎ KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM

- Cho một cây nhị phân tìm kiếm  $T$  (bắt đầu từ cây rỗng). Thực hiện 1 dãy các thao tác thêm, loại bỏ khóa khỏi  $T$  và duyệt theo thứ tự trước, thứ tự sau trên  $T$ 
  - insert  $k$ : thêm nút có khóa bằng  $k$  vào  $T$  (nếu nút có khóa  $k$  chưa tồn tại)
  - remove  $k$ : loại bỏ nút có khóa bằng  $k$  khỏi  $T$
  - preorder: in dãy khóa được thăm bằng duyệt theo thứ tự trước trên  $T$  (sau mỗi khóa ghi ra 1 ký tự SPACE)
  - postorder: in dãy khóa được thăm bằng duyệt theo thứ tự sau trên  $T$  (sau mỗi khóa ghi ra 1 ký tự SPACE)
- Dữ liệu
  - Mỗi dòng chứa thông tin về 1 thao tác thuộc 1 trong 3 dạng trên
  - Dữ liệu vào kết thúc bởi dòng chứa #
- Kết quả
  - Ghi ra trên mỗi dòng, kết quả của 1 thao tác preorder và postorder gấp ở đầu vào

stdin	stdout
insert 5	5 2 1 9
insert 9	1 3 2 8 9 5
insert 2	
insert 1	
preorder	
insert 8	
insert 5	
insert 3	
postorder	
#	



# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM, LOẠI BỎ KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM

- Thuật toán

- Mỗi bước lắp, đọc thông tin về 1 thao tác ở đầu vào và thực hiện thao tác chèn, loại bỏ hoặc duyệt cây tương ứng.

```
Run() {  
    root = NULL;  
    while true do {  
        cmd = read a string from stdin;  
        if cmd = "#" then break;  
        if cmd = "insert" then {  
            k = read an integer from stdin;  
            root = Insert(root, k);  
        } else if cmd = "remove" then {  
            k = read an integer from stdin;  
            root = Remove(root,k);  
        }else if cmd = "preorder" then  
            PreOrder(root);  
        else if cmd = "postorder" then  
            PostOrder(root);  
    }  
}
```



# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM, LOẠI BỎ KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM

## KIẾN THỨC

```
#include <stdio.h>
#include <stdlib.h>
#include <string.h>
typedef struct Node{
    int key;
    struct Node* leftChild;
    struct Node* rightChild;
}Node;
Node* root;
Node* makeNode(int k){
    Node* p = (Node*)malloc(sizeof(Node));
    p->key = k; p->leftChild = NULL;
    p->rightChild = NULL;
    return p;
}
```

```
Node* insert(Node* r, int k){
    if(r == NULL) r = makeNode(k);
    else if(r->key > k)
        r->leftChild = insert(r->leftChild, k);
    else if(r->key < k)
        r->rightChild = insert(r->rightChild,k);
    return r;
}
```



# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM, LOẠI BỎ KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM

```
Node* removeRoot(Node* r){  
    if(r == NULL) return NULL;  
    if(r->rightChild == NULL){  
        Node* tmp = r;  
        r = r->leftChild; free(tmp); return r;  
    }  
    Node* p = r->rightChild; Node* pp = r;  
    if(p->leftChild == NULL){  
        r->key = p->key; Node* tmp = p;  
        r->rightChild = p->rightChild;  
        free(tmp); return r;  
    }  
    while(p->leftChild != NULL){ pp = p; p = p->leftChild; }  
    pp->leftChild = p->rightChild; r->key = p->key; free(p);  
    return r;  
}
```

```
Node* removeNode(Node* r, int k){  
    if(r == NULL) return NULL;  
    if(r->key == k)  
        return removeRoot(r);  
    else if(r->key < k)  
        r->rightChild = removeNode(r->rightChild,k);  
    else  
        r->leftChild = removeNode(r->leftChild,k);  
    return r;  
}
```



# BÀI TẬP THAO TÁC THÊM, LOẠI BỎ KHÓA VÀO CÂY NHỊ PHÂN TÌM

```
void preOrder(Node* r){  
    if(r == NULL) return;  
    printf("%d ",r->key);  
    preOrder(r->leftChild);  
    preOrder(r->rightChild);  
}  
  
void postOrder(Node*r){  
    if(r == NULL) return;  
    postOrder(r->leftChild);  
    postOrder(r->rightChild);  
    printf("%d ",r->key);  
}
```

```
int main(){  
    root = NULL;  
    while(1){  
        char cmd[256];  
        scanf("%s",cmd);  
        if(strcmp(cmd,"#") == 0) break;  
        else if(strcmp(cmd,"insert") == 0){  
            int k;  scanf("%d",&k);          root = insert(root,k);  
        }else if(strcmp(cmd,"remove")==0){  
            int k;  scanf("%d",&k);  root = removeNode(root,k);  
        }else if(strcmp(cmd,"preorder")==0){ preOrder(root);  printf("\n");}  
        else if(strcmp(cmd,"postorder")==0){ postOrder(root);  printf("\n");}  
    }  
    return 0;  
}
```



# BÀI TẬP DỰNG CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM TỪ DÃY DUYỆT THỨ TỰ

Tìm kiếm từ dãy

- Cho một cây nhị phân tìm kiếm  $T$ , mỗi nút có khóa là 1 số nguyên dương. Biết dãy khóa của các nút được thăm bằng phép duyệt  $T$  theo thứ tự trước là  $k_1, k_2, \dots, k_n$ . Hãy tìm dãy khóa của các nút được thăm bằng duyệt  $T$  theo thứ tự sau.
- Dữ liệu
  - Dòng 1 chứa số nguyên dương  $n$  ( $1 \leq n \leq 50000$ )
  - Dòng 2 chứa dãy  $k_1, k_2, \dots, k_n$  ( $1 \leq k_i \leq 1000000$ )
- Kết quả
  - Ghi ra dãy khóa các nút được thăm bằng phép duyệt  $T$  theo thứ tự sau, hoặc ghi ra NULL nếu  $T$  không tồn tại

stdin	stdout
11 10 5 2 3 8 7 9 20 15 18 40	3 2 7 9 8 5 18 15 40 20 10

stdin	stdout
11 10 5 2 3 8 7 9 20 15 18 4	NULL



# BÀI TẬP DỰNG CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM TỪ DÃY DUYỆT THỨ TỰ

- Thuật toán dựng cây  $T$  dựa vào dãy khóa duyệt theo thứ tự trước
  - Nút gốc có khóa là  $k_1$
  - Tìm chỉ số  $i$  sao cho  $k_1$  lớn hơn  $k_2, k_3, \dots, k_i$  và  $k_1$  nhỏ hơn  $k_{i+1}, k_{i+2}, \dots, k_n$ .
    - Nếu không tồn tại chỉ số  $i$  như vậy thì  $T$  không tồn tại
    - Ngược lại, ta dựng cây  $T$  theo nguyên tắc:
      - Tạo nút gốc với khóa  $k_1$
      - Tạo cây con trái với dãy khóa  $k_2, k_3, \dots, k_i$  và cây con phải với dãy khóa  $k_{i+1}, k_{i+2}, \dots, k_n$ .

```
BuildBST(k[1..n], L, R){  
    if L > R then return NULL;  
    r = Node(k[L]); // tạo nút gốc  
    i = L + 1;  
    while i <= R and a[i] < a[L] do { i = i + 1; }  
    i = i - 1;  
    for j = i+1 to R do  
        if a[j] < a[L] then {  
            ok = False; // biến tổng thể  
            return NULL; // T không tồn tại  
        }  
    r.leftChild = BuildBST(k[1..n], 2, i);  
    r.rightChild = BuildBST(k[1..n], i+1, R);  
    return r;  
}
```



# BÀI TẬP DỰNG CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM TỪ DÃY DUYỆT THỨ TỰ

```
#include <stdio.h>
#include <stdlib.h>
#define N 100001
int n;
int a[N];
int ok = 1;
typedef struct Node{
    int id;
    struct Node* leftChild;
    struct Node* rightChild;
}Node;
Node* makeNode(int id){
    Node* p = (Node*)malloc(sizeof(Node));
    p->id = id; p->leftChild = NULL;
    p->rightChild = NULL; return p;
}
```

```
Node* build(int start, int end){
    if(start > end) return NULL;
    if(start == end){ return makeNode(a[start]); }
    Node* r = makeNode(a[start]);
    int i = start + 1;
    while(i <= end && a[i] < a[start]) i++;
    for(int j = i; j <= end; j++)
        if(a[j] < a[start]){ ok = 0; break; }

    r->leftChild = build(start+1,i-1);
    r->rightChild = build(i,end);
    return r;
}
```



# BÀI TẬP DỰNG CÂY NHỊ PHÂN TÌM KIẾM TỪ DÃY DUYỆT THỨ TỰ

TRUNG SƠN

```
void postOrder(Node* r){  
    if(r == NULL) return;  
    postOrder(r->leftChild);  
    postOrder(r->rightChild);  
    printf("%d ",r->id);  
}
```

```
int main(){  
    scanf("%d",&n);  
    for(int i = 1; i <= n; i++) scanf("%d",&a[i]);  
    ok = 1;  
    Node* root = build(1,n);  
    if(ok == 0){  
        printf("NULL"); return;  
    }  
    postOrder(root); printf("\n");  
    return 0;  
}
```





**HUST**

**THANK YOU !**